

Số: 17/QĐ-UBND

Trung Sơn, ngày 24 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRUNG SƠN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện A Lưới về việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết Số: 06/2023/NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của HĐND xã Trung Sơn về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

Xét đề nghị của công chức Văn phòng thống kê.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân công theo dõi, chỉ đạo, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và triển khai các giải pháp chủ yếu nhằm phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 trên địa bàn xã, với các nội dung sau:

**I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU**

**1. Mục tiêu phát triển:**

Tập trung thực hiện tốt các Dự án thuộc Chương trình MTQG; khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế của địa phương, thu hút các nguồn lực để phát triển kinh tế nhanh, bền vững và toàn diện; Xây dựng nông thôn mới gắn với phát triển nông nghiệp, thương mại dịch vụ và tiểu thủ công nghiệp; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; Phát triển toàn diện về văn hóa – xã hội, gìn giữ, bảo tồn và phát huy giá trị bản sắc văn hóa dân tộc; đảm bảo an sinh xã hội, quốc phòng an ninh.

**2. Chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2024:**

Ủy ban nhân dân xã phân công theo dõi chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2024 đã được HĐND xã thông qua như sau:

**a) Văn phòng thống kê phối hợp với Kế toán theo dõi các chỉ tiêu:**

- Thu nhập bình quân đầu người đạt 30 triệu đồng/người/năm;
- Thu phí, lệ phí tại địa bàn đạt: 61 triệu đồng;

- Tổng vốn đầu tư xã hội đạt trên: 7 tỷ đồng;
- Bảo đảm, theo dõi các nội dung thực hiện trong chỉ tiêu nội bộ của đơn vị.

**b) Địa chính Đất đai-Nông nghiệp- Xây dựng - Môi trường thực hiện theo dõi các chỉ tiêu:**

Tổng diện tích gieo trồng cả năm: 265 ha.  
 Tổng sản lượng lương thực có hạt: 960 tấn/năm.  
 Lương thực có hạt bình quân đầu người: 265 kg/người/năm.  
 Tổng đàn gia súc: 2.950 con; tổng đàn gia cầm: 20.000 con.  
 Sản lượng thủy sản: 22 tấn.

Làm tốt công tác quản lý, bảo vệ quy hoạch, tiếp tục giữ vững các tiêu chí đã đạt và phấn đấu thực hiện đạt 01 tiêu chí Nông thôn mới (Tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất văn hóa).

Tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh đạt 100%; tỷ lệ hộ có hố thu gom, chôn lấp rác thải 95-100%; tỷ lệ hộ dân có nhà tiêu hợp vệ sinh 85% và tỷ lệ hộ gia đình có hàng rào xanh 80-85%.

Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, không để hồ sơ tồn đọng.

Tổ chức tuyên truyền cho người dân không vi phạm các quy định về môi trường.

**c) Trạm Y tế, chuyên trách DS-KHHGD theo dõi các chỉ tiêu**

Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cần giảm xuống còn 10%, suy dinh dưỡng thể thấp còi 20%; Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1%. Tiếp tục xây dựng 5/5 thôn không có tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và không có người sinh con thứ 3. Phối hợp công chức địa chính môi trường thực hiện theo dõi chỉ tiêu về tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh, tỷ lệ hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh.

Thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh ở người.

**d) Các trường Mầm non và Tiểu học theo dõi các chỉ tiêu**

Tỷ lệ huy động học sinh đến trường đối với học sinh Mầm non phấn đấu đạt 95%. Đối với lớp mầm non 5 tuổi tỷ lệ huy động đạt 100%. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình giáo dục mầm non 100%; tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học 100%; Duy trì tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình THCS đạt 93%, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình giáo dục THPT và phổ cập giáo dục THCS đạt 85%.

Nâng cao hiệu quả và duy trì hoạt động thường xuyên của Trung tâm học tập cộng đồng. Duy trì phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 và xóa mù chữ đạt chuẩn ở mức độ 2. Phấn đấu phổ cập giáo dục THCS đạt mức độ 3.

**e) Văn hóa – Xã hội theo dõi các chỉ tiêu**

Tỷ lệ hộ nghèo giảm: 25%

Đào tạo nghề 50 lao động, tạo việc làm mới cho 50- 70 lao động, đi lao động nước ngoài 2-3 lao động.

Tỷ lệ dân số tham gia BHYT 100%; số dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện 20-25 người.

Theo dõi việc duy trì và giữ vững làng, cơ quan, đơn vị đã đạt chuẩn văn hóa. Số gia đình đạt chuẩn văn hóa năm 2024: 800 hộ.

#### **f) Tư pháp- Hộ tịch theo dõi chỉ tiêu:**

- Thực hiện công tác thu phí lệ phí trên địa bàn.

### **3. Các chương trình trọng điểm**

Tổ chức triển khai thực hiện 02 chương trình trọng điểm sau:

- Chương trình MTQG giảm nghèo gắn với xây dựng Nông thôn mới.
- Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2022-2030 theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Giao công chức Địa chính Xây dựng – Môi trường phụ trách nông thôn mới, công chức Văn phòng – Thống kê phụ trách Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi chủ trì, phối hợp với Ngành Lao động Thương binh & xã hội và với các ban ngành có liên quan tổ chức thực hiện Chương trình giảm nghèo gắn với xây dựng nông thôn mới và chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

### **4. Các công trình, dự án trọng điểm**

Tập trung thực hiện xây dựng 01 công trình, dự án sau:

Sửa chữa, mở rộng công trình Trường Mầm non Hồng Trung với vốn đầu tư 1,5 tỷ đồng.

Giao Công chức Văn phòng thống kê, Tài chính kế toán, Địa chính xây dựng và Môi trường; các thôn theo dõi đôn đốc, nắm tình hình thực hiện công trình, dự án trên.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

Bên cạnh việc tập trung thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, chương trình, dự án trọng điểm nêu trên, các ban ngành đoàn thể, công chức chuyên môn và các đơn vị thôn cần tập trung triển khai một số giải pháp như sau:

### **V. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu.**

#### **1. Phát triển kinh tế.**

##### **1.1. Phát triển nông, lâm, ngư nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới**

Tập trung chỉ đạo sản xuất mùa vụ đảm bảo đúng lịch thời vụ, đẩy nhanh tốc độ chuyển dịch cơ cấu cây trồng và chuyển đổi giống phù hợp cho năng suất và chất lượng cao, nâng cao năng suất và sản lượng trên một đơn vị diện tích đất canh tác nông nghiệp, phấn đấu năm 2024 sản lượng lương thực có hạt đạt trên 960 tấn. Tập trung phát triển đàn trâu bò, phát triển chăn nuôi heo, gà vịt quy mô lớn theo hướng trang trại gắn với việc chú trọng thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh và bảo vệ môi trường.

Duy trì diện tích nuôi trồng thủy sản 14,9 ha, đạt sản lượng từ 22 tấn trở lên. Tăng diện tích gieo trồng lên 265 ha, đặc biệt tập trung phát triển các loại cây trồng cho năng suất, sản lượng và giá trị kinh tế cao như chuối, cây ăn quả.

Tập trung phát triển rừng kinh tế. Tăng cường các biện pháp quản lý và bảo vệ rừng không để xảy ra khai thác lâm sản trái phép, thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, đảm bảo độ che phủ rừng cao, hạn chế tối đa tình trạng sạt lở đất vào mùa mưa lũ.

### ***1.2. Về xây dựng nông thôn mới***

Tiếp tục thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia nông thôn mới đảm bảo các mục tiêu và tiêu chí đề ra, phát huy hiệu quả các hoạt động như “Ngày Chủ nhật xanh”, Duy trì tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh 100%; tỷ lệ hộ có hố thu gom, chôn lấp rác thải 95-100%; tỷ lệ hộ dân có nhà tiêu hợp vệ sinh đạt 85% và tỷ lệ hộ gia đình có hàng rào xanh 80-85%. Phân đầu đạt 01 tiêu chí nông thôn mới, cụ thể tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất văn hóa. Tiếp tục thực hiện xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp và đời sống nhân dân như thủy lợi, nước sạch tập trung, duy tu bảo dưỡng đường nông thôn.

### ***1.3. Về quản lý ngân sách***

Tập trung thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu thu ngân sách địa bàn, khuyến khích người dân nâng cao hoạt động cơ sở kinh doanh, buôn bán nhỏ lẻ, duy trì và phát triển các ngành nghề thủ công. Cải thiện chất lượng cuộc sống cho người dân, nâng cao thu nhập bình quân đầu người đạt 30 triệu đồng/người/năm.

Thực hiện tốt quản lý và điều hành ngân sách, kiểm soát chặt chẽ thu, chi ngân sách, quản lý tài sản công. Thu ngân sách địa bàn đạt 61 triệu đồng. Đẩy mạnh các nguồn lực và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn, nhất là đối với nguồn vốn Ngân hàng chính sách.

Nâng cao hoạt động của cán bộ làm công tác tín dụng, tổ chức bình xét các đối tượng vay vốn, tăng cường kiểm tra, giám sát, thu hồi nợ đến hạn, lãi tồn đọng. Đưa hoạt động tín dụng chính sách ngày càng đi vào chiều sâu và đạt hiệu quả cao.

### ***1.4. Các chương trình dự án***

Hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ để thực hiện các dự án năm 2024 đúng theo quy định của Nhà nước; đồng thời tuyên truyền vận động người dân hưởng ứng tích cực trong công tác giải phóng mặt bằng tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị thi công thực hiện dự án. Nâng cao hoạt động của Ban giám sát cộng đồng, thường xuyên kiểm tra, giám sát để các chương trình dự án hoàn thành đạt chất lượng cao. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng các chương trình dự án đạt tỷ lệ giải ngân 100% và sớm hoàn thành đưa vào sử dụng.

### ***1.5. Phát triển dịch vụ du lịch***

Tiếp tục phát huy vai trò cả hệ thống chính trị để phát triển du lịch. Tăng cường các hoạt động kêu gọi đầu tư du lịch, xây dựng Đề án “Phát triển du lịch sinh thái thượng nguồn A Lin”, gắn với duy trì, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và bảo vệ môi trường tại thượng nguồn. Tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá dưới nhiều hình

thức để thu hút khách du lịch. Ứng dụng mạnh mẽ và hiệu quả các công cụ tiện ích của mạng xã hội để quảng bá du lịch, tiếp cận với du khách nhanh và hiệu quả thiết thực hơn.

### **1.6. Quản lý tài nguyên, môi trường**

Thực hiện lập kế hoạch sử dụng đất, tổ chức rà soát, đăng ký danh mục các công trình dự án năm 2024. Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, không để hồ sơ tồn đọng. Xây dựng và triển khai Đề án thu gom và xử lý rác thải giai đoạn 2021 – 2025. Tăng cường các biện pháp ngăn chặn tình trạng khai thác lâm sản, khoáng sản trái phép. Đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, xử lý và thu gom rác thải.

## **2. Về văn hóa - xã hội**

### **2.1. Giáo dục và đào tạo**

Thực hiện tốt công tác huy động trẻ trong độ tuổi đến trường. Đổi mới mô hình, phương pháp dạy học, có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội, nâng cao công tác vận động trẻ đến trường; Duy trì tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi 100%; Duy trì tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học 100%; Duy trì tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình THCS đạt 93%,

Nâng cao hiệu quả và duy trì hoạt động thường xuyên của Trung tâm học tập cộng đồng. Duy trì phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 và xóa mù chữ đạt chuẩn ở mức độ 2. Phân đầu phổ cập giáo dục THCS đạt mức độ 3.

### **2.2. Y tế, DS-KHHGD.**

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, các dịch vụ y tế, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của người dân về chăm sóc và nâng cao sức khỏe.

Duy trì và giữ vững Xã đạt chuẩn quốc gia về y tế và Xã tiên tiến về Y Dược cổ truyền. Xây dựng 5 cụm dân cư không có người sinh con thứ 3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm xuống còn 10%, Thể thấp còi 20%; Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1%. Tiếp tục xây dựng 5/5 thôn không có tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và không có người sinh con thứ 3. Tăng cường công tác kiểm tra đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

### **2.4. Văn hóa – Thông tin**

Tăng cường công tác tuyên truyền người dân thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa. Tiếp tục tuyên truyền phòng chống bạo lực gia đình. Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

Đẩy mạnh phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao lành mạnh, tham gia các hoạt động do UBND huyện phát động. Phát triển điểm Du lịch sinh thái thượng nguồn A Lin gắn với giữ gìn, phát huy bản sắc dân tộc và bảo vệ môi trường.

### **2.5. Chính sách xã hội, lao động và việc làm.**

Thực hiện hiệu quả Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 và chương trình

MTQG giảm nghèo bền vững, tập trung hỗ trợ cho gia đình thoát nghèo bền vững. Tập trung rà soát, lập danh sách các đối tượng hưởng chế độ đúng theo quy định. Tiếp tục tư vấn định hướng cho người lao động tìm việc làm phù hợp. Phấn đấu năm 2024 tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 15%, tạo việc làm mới cho 100 lao động và lao động đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng 05 lao động.

Tạo điều kiện cho hộ nghèo được vay tín dụng ưu đãi để phát triển sản xuất, tạo thu nhập. Làm tốt công tác hỗ trợ cho các đối tượng chính sách. Duy trì tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%, đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện từ 20-25 người; Duy trì tỷ lệ dân số tham gia BHYT 100%; Phấn đấu đến cuối năm 2024, tỷ lệ hộ nghèo giảm 25%. Duy trì phát động phong trào “Dòng họ, làng, bản không có hộ nghèo”.

### ***2.7. Công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc***

Triển khai có hiệu quả Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, năm 2024.

## **3. Nội chính.**

### ***3.1. An ninh, quốc phòng***

Thực hiện có hiệu quả công tác phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, tập trung vào thôn, cụm dân cư giáp ranh, phức tạp về ANTT. Tuyên truyền quần chúng nhân dân và cán bộ nâng cao nhận thức về chủ trương đường lối của Đảng, đặc biệt là âm mưu, thủ đoạn và phương thức hoạt động của các loại tội phạm nhằm giảm các vụ trộm cắp, tai nạn xảy ra trên địa bàn. Tăng cường các hoạt động tấn công, trấn áp mạnh đối với các loại tội phạm, phát hiện sớm, triệt phá, không để hình thành băng nhóm, điểm nóng hình thành trên địa bàn. Tăng cường công tác kiểm tra lưu trú, tạm trú và tuần tra mật phục trên địa bàn xã.

Quan tâm công tác tổ chức xây dựng lực lượng vũ trang, thực hiện tốt kế hoạch giáo dục quốc phòng và công tác gọi công dân lên đường nhập ngũ. Cũng cố xây dựng lực lượng dân quân tự vệ. Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các tầng lớp nhân dân. Đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc ở cơ sở. Duy trì xã đạt chuẩn về an ninh trật tự; Xây dựng kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai, lụt bão, tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “5 tại chỗ”.

### ***3.2. Nội vụ***

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính ở tất cả các lĩnh vực; Thực hiện việc cập nhật hồ sơ đăng ký khai sinh vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký và quản lý hộ tịch của Bộ tư pháp.

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính gắn với chính quyền số, ứng dụng công nghệ thông tin, công khai, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, giải quyết hồ sơ đúng hẹn, thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công. Cải thiện, nâng cao chất lượng, sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong việc tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ của cán bộ, công chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

### **3.3. Công tác tiếp công dân, giải quyết tranh chấp khiếu nại, tố cáo.**

Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; bố trí địa điểm tiếp công dân, phân công công chức có năng lực, kinh nghiệm thực hiện tiếp công dân; tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ.

Duy trì thực hiện công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn theo quy định của pháp luật. Thực hiện việc mở sổ, theo dõi, ghi chép nội dung các cuộc tiếp công dân; tiếp nhận, phân loại đơn và xử lý đơn theo quy định, tránh tình trạng khiếu nại vượt cấp.

## **4. Đối với 5 thôn:**

Tổ chức triển khai thực hiện cùng với UBND xã trong việc cụ thể hóa Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân xã về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Cụ thể như sau:

### **- Thôn A Đeeng Par Lieng 1:**

Các chỉ tiêu về cây: Tổng diện tích gieo trồng cả năm đạt: 46-47 ha, Trong đó: Lúa nước 24,5 ha/2 vụ, năng suất bình quân đạt 64-65 tạ/ha; Diện tích trồng lúa cạn 01 ha/năm, năng suất bình quân đạt 25-28 tạ/ha; Diện tích trồng ngô 2-3 ha/năm, năng suất bình quân đạt 67-68 tạ/ha; Rau, đậu các loại 7-8 ha, năng suất từ 65-66 tạ/ha; Diện tích trồng sắn 9-10 ha/năm, năng suất bình quân 165-170 tạ/ha. Diện tích trồng chuối mới: 1 ha; Rừng trồng mới: 17-18 ha.

Các chỉ tiêu về con: Tổng đàn gia súc 415-450 con. Tổng đàn gia cầm đạt: 2.500-3.000 con/năm;

Diện tích ao hồ nuôi thả cá: 2-3 ha, tổng thả nuôi 12.000-14.000 con; Thu nhập bình quân đầu người đạt 30 triệu đồng/người/năm;

### **- Thôn A Đeeng Par Lieng 2:**

Các chỉ tiêu về cây: Tổng diện tích gieo trồng cả năm đạt: 45-46 ha, Trong đó: Lúa nước 24,5 ha/2 vụ, năng suất bình quân đạt 64-66 tạ/ha; Diện tích trồng lúa cạn 0,5 ha/năm, năng suất bình quân đạt 25-28 tạ/ha; Diện tích trồng ngô 3-4 ha/năm, năng suất bình quân đạt 67-68 tạ/ha; Rau, đậu các loại 7-9 ha, năng suất từ 65-66 tạ/ha; Diện tích trồng sắn 9-10 ha/năm, năng suất bình quân 165-170 tạ/ha. Diện tích trồng chuối mới: 1,5 ha; Rừng trồng mới: 13-15 ha.

Các chỉ tiêu về con: Tổng đàn gia súc 645-500 con. Tổng đàn gia cầm đạt: 3600-4.000 con/năm;

Diện tích ao hồ nuôi thả cá: 2-3 ha, tổng thả nuôi 12.000-14.000 con; Thu nhập bình quân đầu người đạt 30 triệu đồng/người/năm.

### **- Thôn Đụt Lê Triêng 2:**

Các chỉ tiêu về cây: Tổng diện tích gieo trồng cả năm đạt: 62-63 ha, Trong đó: Lúa nước: 35,4 ha/2 vụ, năng suất bình quân đạt 64,5-65 tạ/ha; Diện tích trồng lúa cạn 01 ha/năm, năng suất bình quân đạt 25-28 tạ/ha; Diện tích trồng ngô 1-2 ha/năm, năng suất bình quân đạt 67-68 tạ/ha; Rau, đậu các loại 9-10 ha, năng suất

từ 65-66 tạ/ha; Diện tích trồng sắn 13-16 ha/năm, năng suất bình quân 165-170 tạ/ha. Diện tích trồng chuối mới: 1,5 ha; Rừng trồng mới: 17-19 ha; Các chỉ tiêu về con: Tổng đàn gia súc 650-700 con. Tổng đàn gia cầm đạt: 4.500-5000 con/năm;

Diện tích ao hồ nuôi thả cá: 2-3 ha, tổng thả nuôi 12.000-14.000 con; Thu nhập bình quân đầu người đạt 30 triệu đồng/người/năm;

#### **- Thôn A Niêng Lê Triêng 1:**

Các chỉ tiêu về cây: Tổng diện tích gieo trồng cả năm đạt: 69-70 ha, Trong đó: Lúa nước 43 ha/2 vụ, năng suất bình quân đạt 64-65 tạ/ha; Diện tích trồng lúa cạn 01 ha/năm, năng suất bình quân đạt 25-28 tạ/ha; Diện tích trồng ngô 2-3 ha/năm, năng suất bình quân đạt 67-68 tạ/ha; Rau, đậu các loại 8-10 ha, năng suất từ 65-66 tạ/ha; Diện tích trồng sắn 12-15 ha/năm, năng suất bình quân 165-170 tạ/ha. Diện tích trồng chuối mới: 1,5 ha; Rừng trồng mới: 16-18 ha.

Các chỉ tiêu về con: Tổng đàn gia súc 520-570 con. Tổng đàn gia cầm đạt: 2500-3.000 con/năm;

Diện tích ao hồ nuôi thả cá: 2-3 ha, tổng thả nuôi 12.000-14.000 con; Thu nhập bình quân đầu người đạt 30 triệu đồng/người/năm;

#### **- Thôn Ta Ay Ta:**

Các chỉ tiêu về cây: Tổng diện tích gieo trồng cả năm đạt: 43-44 ha, Trong đó: Lúa nước 17,3 ha/2 vụ, năng suất bình quân đạt 64-65 tạ/ha; Diện tích trồng lúa cạn 2,5 ha/năm, năng suất bình quân đạt 25-28 tạ/ha; Diện tích trồng ngô 2-3 ha/năm, năng suất bình quân đạt 67-68 tạ/ha; Rau, đậu các loại 8-10 ha, năng suất từ 65-66 tạ/ha; Diện tích trồng sắn 8-11 ha/năm, năng suất bình quân 165-170 tạ/ha. Diện tích trồng chuối mới: 1 ha; Rừng trồng mới: 13-15 ha.

Các chỉ tiêu về con: Tổng đàn gia súc 450-500 con. Tổng đàn gia cầm đạt: 2.500-3.000 con/năm;

Diện tích ao hồ nuôi thả cá: 2-3 ha, tổng thả nuôi 12.000-14.000 con; Thu nhập bình quân đầu người đạt 30 triệu đồng/người/năm;

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các ngành chuyên môn UBND xã theo chức năng nhiệm vụ được phân công tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, các Chương trình, Dự án trọng điểm nói trên nhằm thực hiện thành công Kế hoạch phát triển Kinh tế - xã hội năm 2024.

2. Các ngành được phân công chủ trì hoặc được giao nhiệm vụ khẩn trương phân công triển khai cụ thể để tổ chức thực hiện.

3. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại quyết định này, các ngành, đơn vị tùy theo chức năng phối hợp và bám sát mục tiêu để xây dựng các giải pháp nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ đã được giao.

4. Các ngành được phân công phụ trách tham mưu, theo dõi các chỉ tiêu, chương trình, dự án, thực hiện báo cáo cho UBND xã về tình hình và kết quả thực hiện cho UBND xã từng tháng, quý, 6 tháng, năm 2024.



**Điều 2.** Ban hành kèm theo Quyết định là “*Chương trình công tác năm 2024*” của UBND xã.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Văn phòng thống kê; Trưởng các ban ngành cấp xã; Cán bộ công chức và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- UBND huyện;
- Thường vụ Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- CT và PCT.UBND xã;
- Trưởng các ban ngành, đoàn thể;
- CBCC;
- 05 thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**